TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG TỈNH KIÊN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2024/HS-ST
Ngày: 17/5/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Luân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Bền

Ông Hà Bữu Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Đức – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Điệp - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng N (tên gọi khác: N G), sinh ngày 23/8/1995 tại huyện G, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: Ấp N, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1958; vợ là Trần Mỹ L, sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/10/2023 cho đến này. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Quang N1, sinh ngày 22/5/1985 tại huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 89/22B, đường M, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; nơi ở hiện nay: Ấp Đ, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Quản lý nhà trọ; trình độ học vấn: Đại học; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mậu D1, sinh năm 1962 và bà Đoàn Thị Minh T, sinh năm 1964; vợ là Nguyễn Thị Mỹ T1, nay đã ly hôn; tiền án, tiền

sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/6/2023 đến ngày 06/7/2023 khởi tố chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1958. Địa chỉ: Tổ 9, ấp N, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ, ngày 26/6/2023, Nguyễn Quang N1 điện thoại cho Nguyễn Hoàng N (thường gọi là N G) sinh ngày 23/8/1995, cư trú tại ấp N, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang qua tài khoản Zalo tên "Nguyen Hoang N" để hỏi mua 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) chất ma túy, địa điểm giao ma tuý là nhà trọ YN nơi N1 đang ở, N đồng ý. Sau đó, N điều khiển xe mô tô Yamaha Nouvo biển đăng ký 59N1-893.66 (xe của bà Nguyễn Thị Mỹ D, mẹ ruột Hoàng N) chạy đến nhà trọ YN giao ma tuý cho N1. Khi đến nhà trọ Nam để bịch nylon chứa chất ma túy lên cổng rào, N1 thấy xe của N đậu trước cửa N1 đi ra đưa cho N 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), rồi N đi về. Sau đó, N1 lấy bịch ma tuý trên đem cất giấu tại phòng ngủ của N1, đến sáng thì bị Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Mục đích tàng trữ là để sử dụng.

Về nguồn ma túy: Nguyễn Hoàng N khai nhận ma tuý bán cho N1 là mua của người thanh niên tên N2 (không rõ nhân thân) vào chiều ngày 26/6/2023 số tiền 300.000 đồng và đã sử dụng một ít, chất ma túy còn lại Nguyễn Hoàng N để vào bịch nylon và hàn kín lại, sau đó mang đi bán cho N1 với giá 200.000 đồng.

Ngoài ra Nguyễn Quang N1 khai nhận trước đó, có mua ma tuý của Nguyễn Hoàng N 08 lần nhưng không nhớ ngày tháng mua. Số tiền mua từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng để sử dụng. Tuy nhiên qua quá trình điều tra xác minh chưa có cơ sở xử lý, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sao.

Tại bản kết luận giám định số 659/KL-KTHS ngày 30/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma tuý, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1253 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CĐ, ngày 25/8/2022 của Chính phủ. *(Bút lục số: 42)*

- Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của giám định viên: Thái Thị Thanh T, người chứng kiến: Nguyễn Võ Bảo T và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, gồm có: Nhiều hạt tinh thể trong suốt còn lại sau giám định có khối lượng là 0,0928 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 659/2023.

(Bút lục số: 42, 43)

* Vật chứng thu giữ

- 01 (một) bịch nylon có rãnh cài viền màu đỏ kích thước khoảng 7,5 cm x 4,3 cm bên trong chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất nghi là chất ma túy và được niêm phong theo đúng quy định.

- 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma tuý, gồm 01 (một) chai nhựa trong suốt, nắp đỏ, trên nắp có gắn 01 (một) đoạn ống hút màu trắng - xanh và nỏ thủy tinh (đã bị vỡ trong quá trình thu giữ).

- 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, chiều dài khoảng 10 cm.

- 01 (một) chiếc bậc lửa, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) vỏ bịch nylon có kích thước khoảng 2,4 x 1,9 cm và 2,5 x 0,9 cm.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, số IMEI1: 359051/09/786537/2, số IMEI2: 350952/09/786537/0, S/N: R58K94KRW3L, cùng 02 (hai) sim số: 0588977113, 0848006101. Điện thoại, kính màn hình có nhiều vết trầy xước, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động đã được niêm phong theo quy định;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO, màu đen-trắng, biển kiểm soát 59N1-893.66, số khung: RLCN2B5207Y137852, số máy: 2B52-137852, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên Quyết định truy tố các bị cáo: Nguyễn Quang N1, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Nguyễn Hoàng N, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quang N1 mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp*:* Đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Buộc Nguyễn Hoàng N giao nộp số tiền Việt Nam 200.000 đồng sung quỹ Nhà nước là tiền bán ma tuý cho Nguyễn Quang N1.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, số IMEI1: 359051/09/786537/2, số IMEI2: 350952/09/786537/0, S/N: R58K94KRW3L, cùng 02 (hai) sim số: 0588977113, 0848006101. Điện thoại, kính màn hình có nhiều vết trầy xước, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động đã được niêm phong theo quy định, là công cụ dùng liên lạc bán ma tuý của Nguyễn Hoàng N.

Đề nghị trao trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ D sinh năm 1958, cư trú ấp N, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO, màu đen-trắng, biển kiểm soát 59N1-893.66, số khung: RLCN2B5207Y137852, số máy: 2B52-137852, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

Tuyên tịch thu tiêu hủy những đồ vật không còn giá trị như sau:

- Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của giám định viên: Thái Thị Thanh T, người chứng kiến: Nguyễn Võ Bảo T và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, gồm có: Nhiều hạt tinh thể trong suốt còn lại sau giám định có khối lượng là 0,0928 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 659/2023.

- 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma tuý, gồm 01 (một) chai nhựa trong suốt, nắp đỏ, trên nắp có gắn 01 (một) đoạn ống hút màu trắng - xanh và nỏ thủy tinh (đã bị vỡ trong quá trình thu giữ).

- 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, chiều dài khoảng 10 cm.

- 01 (một) chiếc bậc lửa, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) vỏ bịch nylon có kích thước khoảng 2,4 x 1,9 cm và 2,5 x 0,9 cm.

Đối với người thanh niên tên N2 (không rõ nhân thân và địa chỉ cụ thể) bán ma túy cho Nguyễn Hoàng N. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng, tiếp tục điều tra làm rõ khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt thấp nhất cho bị

cáo để bị cáo được sớm được hòa nhập với cộng đồng, lao động nuôi bản thân và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, cụ thể:

Vào khoảng 23 giờ, ngày 26/6/2023, Nguyễn Quang N1 điện thoại cho Nguyễn Hoàng N (thường gọi là N G) sinh ngày 23/8/1995, cư trú tại ấp N, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang qua tài khoản Zalo tên "Nguyen Hoang N" để hỏi mua 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) chất ma túy, địa điểm giao ma tuý là nhà trọ YN nơi N1 đang ở, N đồng ý. Sau đó, N điều khiển xe mô tô Yamaha Nouvo biển đăng ký 59N1-893.66 (xe của bà Nguyễn Thị Mỹ D, mẹ ruột Hoàng N) chạy đến nhà trọ YN giao ma tuý cho N1. Khi đến nhà trọ N để bịch nylon chứa chất ma túy lên cổng rào, N1 thấy xe của N đậu trước cửa N1 đi ra đưa cho N 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), rồi N đi về. Sau đó, N1 lấy bịch ma tuý trên đem cất giấu tại phòng ngủ của N1, đến sáng thì bị Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Mục đích tàng trữ là để sử dụng.

Như vậy, lời khai nhận của các bị cáo về hành vi vi phạm và các tình tiết của vụ án phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Tại bản kết luận giám định số 659/KL-KTHS ngày 30/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma tuý, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám

định là 0,1253 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CĐ, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, biết hành vi của mình gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy. Đối chiếu hành vi của các bị cáo với quy định của Bộ luật Hình sự đã đủ căn cứ kết luận:

Hành vi của Nguyễn Hoàng N, đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

"*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*".

Hành vi của Nguyễn Quang N1, đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) Heroine, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam……..".

[3] Về tính chất mức độ phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

[3.1] Về tính chất mức độ phạm tội:

Hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng đến chế quản lý của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân và cho chính người thân của các bị cáo. Hiện nay, ma túy đã trở thành tệ nạn trong xã hội mà hậu quả trực tiếp của việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, hơn nữa ma túy còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn khác trong xã hội.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra bị can Nguyễn Hoàng N, thành khẩn khai báo, ăn năng hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với Nguyễn Quang N1, thành khẩn khai báo, ăn năng hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về nhân thân của các bị cáo:

Tại thời điểm phạm tội bị cáo N không có tiền án, tiền sự nên được xem là có nhân thân tốt. Tuy nhiên, sau thời điểm phạm tội bị cáo có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất mà túy (ngày 08/8/2023 bị Công an xã Long Thạnh xử phạt 1.500.000 đồng), do đó xác định bị cáo N có nhân thân xấu.

Bị cáo N1 chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử xác định bị cáo có nhân thân tốt.

[4] Về hình phạt:

Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy hành vi của các bị cáo là xem thường pháp luật, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Do các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp:

Buộc Nguyễn Hoàng N giao nộp số tiền Việt Nam 200.000 đồng sung quỹ Nhà nước là tiền bán ma tuý cho Nguyễn Quang N1.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, số IMEI1: 359051/09/786537/2, số IMEI2: 350952/09/786537/0, S/N: R58K94KRW3L, cùng 02 (hai) sim số: 0588977113, 0848006101. Điện thoại, kính màn hình có nhiều vết trầy xước, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động đã được niêm phong theo quy định, là công cụ dùng liên lạc bán ma tuý của Nguyễn Hoàng N.

Do chiếc xe bị cáo phạm tội không thuộc quyền sở hữu của bị cáo, do mẹ bị cáo là người quản lý, bà D không biết việc bị cáo dùng xe để phạm tội nên trao trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ D sinh năm 1958, cư trú ấp N, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO, màu đen-trắng, biển kiểm soát 59N1-893.66, số khung: RLCN2B5207Y137852, số máy: 2B52-137852, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

Tuyên tịch thu tiêu hủy những đồ vật không còn giá trị như sau:

- Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của giám định viên: Thái Thị Thanh T, người chứng kiến: Nguyễn Võ Bảo T và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, gồm có: Nhiều hạt tinh thể trong suốt còn lại sau giám định có khối lượng là 0,0928 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 659/2023.

- 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma tuý, gồm 01 (một) chai nhựa trong suốt, nắp đỏ, trên nắp có gắn 01 (một) đoạn ống hút màu trắng - xanh và nỏ thủy tinh (đã bị vỡ trong quá trình thu giữ).

- 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, chiều dài khoảng 10 cm.

- 01 (một) chiếc bậc lửa, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) vỏ bịch nylon có kích thước khoảng 2,4 x 1,9 cm và 2,5 x 0,9 cm.

[6] Đối với người thanh niên tên N2 (không rõ nhân thân và địa chỉ cụ thể) bán ma túy cho Nguyễn Hoàng N. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng, tiếp tục điều tra làm rõ khi nào có kết quả sẽ xử lý sau là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các vấn đề khác đối với bị cáo là có căn cứ. Nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nam, N1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 30, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố:

Hành vi của Nguyễn Hoàng N, đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của Nguyễn Quang N1, đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quang N1 mức án 13 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 27/6/2023).

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N mức án 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 09/10/2023).

2. Về biện pháp tư pháp:

Buộc Nguyễn Hoàng N giao nộp số tiền Việt Nam 200.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, số IMEI1: 359051/09/786537/2, số IMEI2: 350952/09/786537/0, S/N: R58K94KRW3L, cùng 02 (hai) sim số: 0588977113, 0848006101. Điện thoại, kính màn hình có nhiều vết trầy xước, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động đã được niêm phong theo quy định, là công cụ dùng liên lạc bán ma tuý của Nguyễn Hoàng N.

Trao trả cho bà Nguyễn Thị Mỹ D sinh năm 1958, cư trú ấp N, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO, màu đen-trắng, biển kiểm soát 59N1-893.66, số khung: RLCN2B5207Y137852, số máy: 2B52-137852, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

Tuyên tịch thu tiêu hủy những đồ vật không còn giá trị như sau:

- Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của giám định viên: Thái Thị Thanh T, người chứng kiến: Nguyễn Võ Bảo T và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, gồm có: Nhiều hạt tinh

thể trong suốt còn lại sau giám định có khối lượng là 0,0928 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 659/2023.

- 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma tuý, gồm 01 (một) chai nhựa trong suốt, nắp đỏ, trên nắp có gắn 01 (một) đoạn ống hút màu trắng - xanh và nỏ thủy tinh (đã bị vỡ trong quá trình thu giữ).

- 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại, chiều dài khoảng 10 cm.

- 01 (một) chiếc bậc lửa, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) vỏ bịch nylon có kích thước khoảng 2,4 x 1,9 cm và 2,5 x 0,9 cm.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 48/QĐ-VKS ngày 28/11/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng).

3. Về án phí: Buộc các bị cáo N, N1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 17/5/2024; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện GR;
- Cơ quan cảnh sát điều tra huyện;
- Chi cục Thi hành án DS huyện;
- UBND xã;
- Bị cáo;
- Bị hại;

Hồ Ngọc Luân